

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH

Số: 739 /CBTT-ĐSHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Định, ngày 17 tháng 9 năm 2019

V/v: CBTT Bản án số 298/2019/HSPT ngày  
23/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty Đại chúng: Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh  
Mã chứng khoán: RHN  
Trụ sở: Số 19 ngõ 124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố  
Nam Định.

Điện thoại: 02283 844 453

Fax: 02283 861 140

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Hồng Sơn - Giám đốc Công ty

Số điện thoại: 0983 670 425

Địa chỉ: Số 6B, nhà P8 tập thể Đại học xây dựng, phường Phúc Xá, quận Ba  
Đình, thành phố Hà Nội.

Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh đã nhận được Bản án, quyết định số 298/2019/HSPT ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1116/2018/TLPT-HS ngày 26/12/2018 đối với bị cáo Ngô Trường Giang và các bị cáo khác bị xét xử sơ thẩm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Tham ô tài sản”, và “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” do có kháng cáo của những người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2018/HSST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://www.dshn.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị (b/c);
- Ban điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.



Đỗ Hồng Sơn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 298 /2019/HSPT  
Ngày 23/5/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Hồng Sơn;  
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Vân;  
Ông Bùi Xuân Trọng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhật Phương - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*  
Ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1116/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Ngô Trường Giang và các bị cáo khác bị xét xử sơ thẩm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Tham ô tài sản” và “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” do có kháng cáo của những người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2018/HSST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

*\* Các bị cáo không kháng cáo nhưng liên quan đến việc kháng cáo:*

**1. Ngô Trường Giang;** sinh năm 1978; nơi cư trú: số 18/17 Đặng Việt Châu, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nguyên kế toán trưởng Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh; con ông Ngô Huy Tự và bà Nguyễn Thị Luyên; có vợ nhưng đã ly hôn tháng 5/2018 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; chưa có tiền án, tiền sự; là Đảng viên, đã có Quyết định đình chỉ sinh hoạt từ ngày 18/09/2017; bị bắt giam giữ từ ngày 07/09/2017 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

**2. Vũ Đình Tuấn,** sinh năm 1980; đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 123 Lê Lai, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Nhà công vụ Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nguyên Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh; con ông Vũ Đình Tân và bà La Thị Đán; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; chưa có tiền án, tiền sự; là Đảng viên đã có Quyết định đình chỉ sinh hoạt từ ngày 30/01/2018; bị bắt tạm giam từ ngày 31/01/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

**3. Tạ Thị Thu Hằng**, sinh năm 1990; đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 7B, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Khu tập thể Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nguyên kế toán Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh; con ông Tạ Thiện Nhân và bà Phạm Thị Hoan; có chồng và có 01 con sinh năm 2015; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

\* *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Trường Giang*: Luật sư Ngô Văn Quỳnh - Văn phòng luật sư Thiên Phú thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định (có mặt).

\* *Người bị hại có kháng cáo*:

1. Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định.

Địa chỉ: Số 119, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Đặng Văn Hải, sinh năm 1977 - Phó giám đốc (có mặt).

2. Ngân hàng TMCP bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Nam Định

Địa chỉ: Số 223 đường Trần Hưng Đạo, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Bà Cao Thị Hoa, sinh năm 1980 - Trưởng phòng khách hàng và ông Đỗ Hoàng Minh Đức, sinh năm 1991 - Chuyên viên Phòng pháp chế (bà Hoa, ông Đức đều có mặt).

3. Ông Nguyễn Đức Tính, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số 327 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (có mặt).

\* *Người bị hại không kháng cáo có mặt tại phiên tòa*:

- Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Hồng Sơn - Giám đốc công ty;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó Giám đốc đại diện theo văn bản ủy quyền số 339/UQ-ĐSHN ngày 16/5/2019 (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Công ty Hà Ninh*: Luật sư Lê Ngọc Hoàng và Võ Thị Tuệ Minh - Văn phòng luật sư Long Tâm thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt Luật sư Minh, vắng mặt Luật sư Hoàng).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa không triệu tập.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

#### **1. Hành vi của bị cáo Ngô Trường Giang:**

##### **1.1. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản:**

Từ năm 2012, Ngô Trường Giang được làm kế toán trưởng của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh có 51% vốn thuộc sở hữu Nhà nước (sau đây gọi tắt là Công ty Hà Ninh).

Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên ngày 18/08/2016, Giang đã giả danh Công ty Hà Ninh làm hồ sơ đem đến các ngân hàng để vay tiền; hồ sơ vay vốn gồm có: Giấy nhận nợ, giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, danh sách lương, giấy ủy quyền, Giang ký giả chữ ký Vũ Đình Tuấn - Giám đốc Công ty Hà Ninh trên Giấy nhận nợ, Giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, Giấy ủy quyền trong hồ sơ vay vốn bằng cách lấy 1 chữ ký thật của Vũ Đình Tuấn đặt bên dưới phần giám đốc phải ký trong các tài liệu gồm Giấy nhận nợ, Giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, Giấy ủy quyền hồ sơ rồi dùng bút mực tô lại chữ ký đó trên mặt các tài liệu này, sau khi hoàn thiện Giang đem xuống văn thư đưa cho bà Vũ Thị Đào đóng dấu công ty, dấu chức danh Vũ Đình Tuấn vào các giấy tờ này, Giang ký vào phần Giang phải ký trong hồ sơ. Sau đó đem đến Ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh tỉnh Nam Định (gọi tắt là Viettinbank) gặp anh Nguyễn Anh Vũ là cán bộ tín dụng nói Công ty Hà Ninh cần vay tiền để trả lương công nhân và đưa hồ sơ cho anh Vũ để làm thủ tục giải ngân. Sau khi được phê duyệt, Giang rút tiền mặt tại bộ phận kế toán ngân hàng đem về chi tiêu cá nhân. Với phương thức như trên, trong các năm 2016, 2017, Giang đã làm 14 hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh đem đến Viettinbank để nhận tổng số tiền 29.122.000.000 đồng, cụ thể:

- Năm 2016, Giang làm 07 hồ sơ vay vốn giả danh công ty gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 18/08/2016 số tiền: 1.800.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 05/9/2016 số tiền: 2.165.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 13/09/2016 số tiền: 1.400.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 19/9/2016 số tiền: 957.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 26/09/2016 số tiền: 1.900.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 28/10/2016 số tiền: 1.300.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 14/11/2016 số tiền: 1.200.000.000 đồng.

- Năm 2017, Giang làm 07 hồ sơ vay vốn giả danh công ty gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 17/3/2017 số tiền: 4.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 24/3/2017 số tiền: 4.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 07/4/2017 số tiền: 3.700.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 25/4/2017 số tiền: 1.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 12/5/2017 số tiền: 1.200.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 14/7/2017 số tiền: 2.000.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 09/8/2017 số tiền: 1.000.000.000 đồng. Sau đó Giang đã trực tiếp nộp trả hoặc nhờ Tạ Thị Thu Hằng là kế toán viên, chị Vũ Thị Tâm là thủ quỹ của công ty nộp trả hộ nhiều lần với tổng số tiền 6.922.0000.000 đồng, bảo Hằng viết 01 Lệnh chi số tiền 1.800.000.000 đồng và 01 ủy nhiệm chi số tiền 2.000.000.000 đồng để dùng tiền của Công ty Hà Ninh thanh toán cho 02 hồ sơ vay vốn Giang đã giả danh Công ty để nhận tiền chi tiêu cá nhân, số tiền 18.400.000.000 đồng còn lại Giang không có khả năng thanh toán (các BL từ số 367 đến 732).

Với phương thức thực hiện hành vi như trên, năm 2017 Giang còn làm 03 hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh đem đến Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chi nhánh Nam Định (gọi tắt là Liên Việt) gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 06/7/2017 số tiền: 1.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 27/7/2017 số tiền: 500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 24/8/2017 số tiền: 350.000.000 đồng.

Giang đã nhận tổng cộng: 2.350.000.000 đồng tại Liên Việt (các BL từ số 733 đến 791). Đến nay Giang không có khả năng thanh toán.

Ngoài ra ngày 19/05/2017, Giang soạn thảo hợp đồng cho vay vốn (BL 261) trên máy tính có nội dung: bên vay (Bên B) là Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh và in ra, sau đó lấy chữ ký thật của Giám đốc Vũ Đình Tuân để dưới phần ký của Đại diện bên B trong Hợp đồng cho vay vốn rồi dùng bút mực tô lại chữ ký trên Hợp đồng đó và phô tô thành nhiều bản rồi đem xuống văn thư đóng dấu công ty, dấu chức danh giám đốc Tuân, Giang ký nháy vào hợp đồng rồi đem đến gặp ông Nguyễn Đức Tính, sinh năm 1954 ở số 327, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định (là người quen của Giang) nói là công ty muốn vay 02 tỷ đồng để trả lương công nhân. Ông Tính tin tưởng nên đã nhận Hợp đồng và đưa cho Giang số tiền 02 tỷ đồng. Với phương thức thực hiện hành vi như đã nêu, năm 2017 Giang làm 04 Hợp đồng cho vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh chiếm đoạt của ông Nguyễn Đức Tính tổng số tiền 5.100.000.000 đồng gồm Hợp đồng cho vay vốn các ngày 19/05/2017, ngày 05/07/2017, 14/08/2017, 29/08/2017 (các BL từ số 257 đến 264). Đến nay Giang không có khả năng thanh toán.

Ngày 01/08/2017, Giang còn làm Hợp đồng cho vay vốn giả danh Công ty với phương thức như trên đến gặp ông Nguyễn Xuân Phụng - Giám đốc Công ty cổ phần Minh Phụng (gọi tắt là Minh Phụng) ở 191 đường Giải Phóng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định (là đối tác của Công ty Hà Ninh) nói Công ty Hà Ninh muốn vay 01 tỷ đồng, ông Phụng nhận hợp đồng và chỉ đạo anh Lê Bá Hòa là kế toán của Minh Phụng làm hợp đồng vay số tiền 01 tỷ đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Nam Định và ủy quyền cho anh Hòa chuyển vào tài khoản cá nhân Giang. Do quy định của Ngân hàng không cho rút tiền mặt, anh Hòa đã làm thủ tục chuyển 01 tỷ đồng đến tài khoản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc ở Km 03, đường 55, xã Nam Vân, thành phố Nam Định, sau đó chuyển từ Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc đến tài khoản của cá nhân của Giang (BL số 204 đến 208). Giang đã rút toàn bộ số tiền này trả nợ cho bản thân, đến nay không có khả năng thanh toán.

Tại cơ quan điều tra, Giang khai nhận toàn bộ hành vi làm giả các giấy tờ để giả danh Công ty Hà Ninh chiếm đoạt tổng số tiền 26.850.000.000 đồng của Viettinbank, Liên Việt, ông Tính, Công ty Minh Phụng như đã nêu trên. Giang khai nhận: Sau khi nộp hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh, các cán bộ Ngân hàng xuống thẩm định hồ sơ, Giang đã đưa cho họ xem các tài liệu liên quan đến hồ sơ vay để kiểm tra. Sau khi giải ngân mỗi món vay, cán bộ ngân hàng xuống công ty để kiểm tra sau vay, Giang lập phiếu thu, chỉ giả đưa cho họ xem sau đó hủy đi, nếu đã thu hồi được bằng lương có chữ ký cán bộ công nhân viên thì Giang cung cấp và phô tô đóng dấu treo giao cho họ, nếu chưa thu hồi thì khất cung cấp sau, việc kiểm tra được lập biên bản, khi họ yêu cầu gặp Giám đốc thì Giang nói Giám đốc đi vắng để tránh bị phát hiện sau đó Giang kẹp Biên bản kiểm tra việc sử dụng vốn vay cùng các tài liệu khác của Công ty không liên quan đến hồ sơ vay vốn trình Vũ Đình Tuân ký rồi đóng dấu chuyển lại Biên bản này cho Ngân hàng. Giang đã sử dụng toàn bộ số tiền 26.850.000.000 đồng này để trả nợ tiền chơi lô, đề và chi tiêu cá nhân đến nay không có khả năng thanh toán (BL từ số 5551 đến 5590).

Tại cơ quan điều tra, các cán bộ, Lãnh đạo Viettinbank là những người tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, giải ngân 14 hồ sơ vay vốn nói trên khai nhận:

Năm 2016, Công ty Hà Ninh lập hồ sơ đến Viettinbank xin cấp hạn mức tín dụng và năm 2017 Công ty Hà Ninh lập hồ sơ xin cấp giới hạn tín dụng. Sau khi nhận hồ sơ, anh Nguyễn Anh Vũ là cán bộ Phòng quan hệ khách hàng và anh Phùng Ngọc Lưu là Trưởng phòng quan hệ khách hàng đã đến Công ty Hà Ninh thẩm định hồ sơ thấy công ty đủ điều kiện cấp tín dụng nên đã lập tờ trình đề nghị phê duyệt và năm 2016, Công ty Hà Ninh đã được cấp hạn mức tín dụng là 20 tỉ, năm 2017 công ty được cấp giới hạn tín dụng là 30 tỉ. Mỗi lần Giang mang hồ sơ vay vốn đến gặp anh Nguyễn Anh Vũ đều nói là Công ty Hà Ninh muốn vay tiền để trả lương cho công nhân. Sau khi nhận hồ sơ, anh Vũ xuống Công ty gặp Giang yêu cầu đưa các tài liệu có liên quan để thẩm định, anh Vũ thấy hồ sơ vay vốn đủ điều kiện đồng thời anh Vũ kiểm tra các chữ ký, nội dung các giấy tờ trong hồ sơ theo quy định thấy đảm bảo, số tiền nằm trong hạn mức và giới hạn tín dụng nên đã lập tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các cán bộ, Lãnh đạo sau khi nhận hồ sơ và tờ trình đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định thấy hồ sơ đủ điều kiện đã duyệt cho vay và giải ngân. Khi anh Nguyễn Anh Vũ đến Công ty thẩm định hồ sơ vay vốn từng lần và kiểm tra việc sử dụng vốn vay thì Giang nói giám đốc đi vắng nên không thể gặp Giám đốc và đã kiểm tra các tài liệu do Giang cung cấp thấy đảm bảo, việc kiểm tra chữ ký bằng mắt thường và không thể phát hiện chữ ký của giám đốc Vũ Đình Tuấn trong hồ sơ là giả (các BL từ số 5773 đến 5872).

Tại cơ quan điều tra các cán bộ, Lãnh đạo Liên Việt là những người tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, giải ngân 03 hồ sơ vay vốn nói trên khai nhận:

Tháng 05/2017, Lãnh đạo Công ty Hà Ninh đặt vấn đề vay bổ sung vốn lưu động với Liên Việt. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Liên Việt đã thẩm định thấy hồ sơ đảm bảo đã trình hội sở phê duyệt. Tháng 6/2017, Công ty Hà Ninh được Liên Việt cấp hạn mức tín dụng dư nợ cho phép là 5.400.000.000 đồng. Sau đó Giang đã 04 lần mang hồ sơ đề nghị vay vốn đến Liên Việt gặp chị Hoàng Thị Thảo là chuyên viên khách hàng Phòng khách hàng đặt vấn đề cho Công ty Hà Ninh vay tiền để trả lương cho công nhân, chị Thảo đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định và thấy hồ sơ đủ điều kiện nên đã lập tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các cán bộ, Lãnh đạo sau khi nhận hồ sơ và tờ trình đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định thấy hồ sơ đủ điều kiện đã duyệt cho vay và giải ngân. Việc kiểm tra chữ ký bằng mắt thường và không thể phát hiện chữ ký của giám đốc Vũ Đình Tuấn trong 03 bộ hồ sơ là giả (Các BL từ số 5733 đến 5772).

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Bá Hòa ở Tân An, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định khai:

Anh là kế toán của Minh Phụng, ngày 1/8/2017 theo sự chỉ đạo của ông Phụng, anh đã chuyển 1.000.000.000 đồng tiền Minh Phụng vay ngân hàng cho Giang thông qua Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc. Ngoài ra ngày 14/8/2017, Giang điện cho ông Phụng hỏi vay 1.200.000.000 đồng, ông Phụng gọi điện cho anh Hòa để xử lý, anh Hòa đã chuyển 1.200.000.000 đồng là tiền của cá nhân anh Hòa vào tài khoản của Giang, Giang đã trả 500 triệu đồng và

10 triệu đồng tiền lãi vay, anh Hòa xác định Giang chiếm đoạt của anh 700 triệu đồng, đề nghị cơ quan chức năng thu hồi tài sản cho anh Hòa (BL 5716, 5717).

Tại Kết luận giám định số 787/GĐKTHS ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Đình Tuấn trên các tài liệu trong hồ sơ cấp hạn mức tín dụng năm 2016 và hồ sơ cấp giới hạn tín dụng năm 2017 là thật, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuấn trên các Biên bản kiểm tra sử dụng vốn vay và nguồn trả nợ tại 17 hồ sơ nói trên đều là thật, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuấn tại các giấy nhận nợ, giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, giấy ủy quyền và một số tài liệu còn lại trong 17 hồ sơ là giả (BL từ số 307 đến 314).

Tại Kết luận giám định số 726/GĐKTHS ngày 08/09/2017 (BL số 325), Kết luận giám định số 735/GĐKTHS ngày 12/09/2017 (BL số 329), Kết luận giám định số 826/GĐKTHS ngày 14/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (BL số 217) kết luận: Chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Đình Tuấn trên các Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính các ngày 05/07/2017, 29/08/2017, 19/05/2017 và Công ty cổ phần Minh Phụng đều là giả, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuấn trên Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính ngày 14/08/2017 là chữ ký phôi.

Tại Kết luận giám định số 655/KLGD-NADD ngày 16/07/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Nam Định (Bút lục từ số 341 đến 346) kết luận: Vi phạm trong việc cho vay đối với 14 hồ sơ vay vốn tại Viettinbank là: Các cán bộ Phòng hỗ trợ tín dụng hoặc cán bộ Phòng quan hệ khách hàng chưa đóng dấu “Đã cho vay”, chưa ghi rõ số tiền giải ngân vào bản gốc/chính các chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn theo quy định tại tiết 8.2.2 điểm 8.2 bước 8 mục 7.2 quy trình cấp tín dụng khách hàng doanh nghiệp ban hành theo Quyết định 234; vi phạm trong việc cho vay vốn đối với 03 hồ sơ vay vốn tại Liên Việt là: Chuyên viên giám sát hoạt động Bùi Thị Tuyết Nhung chưa xác nhận: “Đã giải ngân số tiền... ngày...” và chưa ký tên trên chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn theo quy định tại điểm d khoản 6.6 điều 6 quy trình số 4178A. Chuyên viên khách hàng Hoàng Thị Thảo thực hiện kiểm tra sử dụng vốn vay chưa được tiếp cận (bảng lương) và chưa thu thập được các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay khi kiểm tra sau vay (bảng lương có chữ ký CBCNV, phiếu chi...) là chưa thực hiện đầy đủ quy định tại phụ lục 06 kèm theo văn bản số 4178A, nội dung biên bản kiểm tra sử dụng vốn vay do bà Thảo lập xác định khách hàng sử dụng vốn vay đúng mục đích là chưa có cơ sở.

### ***1.2. Hành vi tham ô tài sản:***

Ngày 26/02/2016, để có tiền chi tiêu cá nhân và trả nợ, khi Công ty Hà Ninh có nguồn tiền chuyển về, Vũ Đình Tuấn yêu cầu Phòng tài chính - kế toán làm thủ tục trả tiền các món nợ của Công ty, Giang lập kế hoạch tài chính tháng 2 trong đó có nội dung trả tiền nhưng không nêu rõ việc trả cho đơn vị nào trình Vũ Đình Tuấn duyệt. Sau khi kế hoạch tài chính được Vũ Đình Tuấn ký, Giang viết Lệnh chi có nội dung Công ty Hà Ninh trả số tiền 1.900.000.000 đồng, phần số tài khoản đơn vị thụ hưởng Giang ghi số tài khoản 101010006991578 của Giang (sau này ngân hàng đổi thành số 105000533033) nhưng để trống phần tên

đơn vị thụ hưởng kẹp vào với các tài liệu không liên quan khác của Công ty Hà Ninh thành 01 tập rồi trình Vũ Đình Tuấn ký. Do mỗi món vay của công ty được Ngân hàng cấp cho 01 số tài khoản, khi trình Giang kẹp nhiều tài liệu khác cần Giám đốc ký vào đó, Vũ Đình Tuấn không kiểm tra đã ký vào Lệnh chi ngày 26/02/2016. Sau đó Giang mang về điền tên người nhận là Ngô Trường Giang rồi xuống văn thư đóng dấu mang đến Viettinbank thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh vào tài khoản cá nhân của Giang. Sau đó, Giang làm thủ tục rút toàn bộ số tiền này từ tài khoản cá nhân bằng tiền mặt để sử dụng chi tiêu và trả nợ cho bản thân. Khi làm báo cáo tài chính, Giang hạch toán số tiền này bằng cách định khoản ghi Có 1121, Nợ 13881 để che giấu hành vi chiếm đoạt tiền của mình. Với phương thức thực hiện hành vi như vậy, năm 2016 và 2017, Giang đã viết 11 Lệnh chi, ủy nhiệm chi chiếm đoạt tổng số tiền 29.956.329.401 đồng. Cụ thể: Lệnh chi ngày 26/2/2016 số tiền: 1.900.000.000 đồng, lệnh chi ngày 26/5/2016 số tiền: 1.000.000.000 đồng, lệnh chi ngày 24/6/2016 số tiền: 700.000.000 đồng; lệnh chi ngày 29/7/2016 số tiền: 2.597.000.000 đồng, lệnh chi ngày 05/8/2016 số tiền: 1.000.000.000 đồng, lệnh chi ngày 02/11/2016 số tiền: 5.907.061.401 đồng, lệnh chi ngày 25/1/2017 số tiền: 2.600.000.000 đồng, lệnh chi ngày 13/2/2017 số tiền: 3.150.000.000 đồng, ủy nhiệm chi ngày 12/5/2017 số tiền: 8.200.000.000 đồng, ủy nhiệm chi ngày 20/7/2017 số tiền: 2.200.000.000 đồng. Ngoài ra Giang tự viết, tự ký giả chữ ký Vũ Đình Tuấn vào ủy nhiệm chi ngày 31/8/2017 chuyển số tiền: 702.268.000 đồng từ tài khoản tiền gửi của Công ty đến tài khoản của cá nhân Giang (các bút lục từ số 873 đến 907A). Tổng cộng: 29.956.329.401 đồng đã được chuyển từ tài khoản Công ty Hà Ninh vào tài khoản cá nhân Giang. Hiện tại tài khoản cá nhân của Giang tại Viettinbank gồm tài khoản 105000533033 có số dư là 2.638.651 đồng và tài khoản 100002963956 có số dư là 65.837 đồng (BL từ số 794 đến số 809).

Ngày 20/02/2017, khi món vay do Giang làm hồ sơ giả danh Công ty Hà Ninh ngày 18/08/2016 đến hạn thanh toán. Vì Giang không có tiền nên Giang đã bảo Tạ Thị Thu Hằng là kế toán tiền gửi của Công ty thanh toán trả nợ món vay này từ tài khoản tiền gửi của Công ty. Giang đưa cho Hằng tờ giấy màu vàng ghi số tài khoản đơn vị thụ hưởng, số tiền 1.800.000.000 đồng cần thanh toán của món vay và nói Hằng viết Lệnh chi để trả nợ vay của Công ty. Hằng hỏi Giang việc trả nợ như thế nào, Giang trả lời Công ty có tiền thì trả dần tiền Công ty đã vay Ngân hàng. Hằng không hỏi gì thêm và căn cứ vào số tài khoản, số tiền trên tờ giấy do Giang đưa viết lệnh chi ngày 20/02/2017 có nội dung: Tài khoản trả tiền là 102010000363185, tài khoản nhận tiền là 217110007077331, trả tiền vay (Bút lục số 887). Sau khi điền đầy đủ các thông tin trên Lệnh chi, Hằng mang lệnh chi trình Giang ký và trình Vũ Đình Tuấn ký rồi mang đến Viettinbank thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty vào tài khoản món vay giả danh Công ty ngày 18/08/2016. Sau khi nhận được Liên 2, Hằng mang về hạch toán ghi Nợ 34111, Có 1121. Sau đó Giang sửa hạch toán ghi Nợ 13881, có 1121 để che giấu hành vi chiếm đoạt của mình khi báo cáo tài chính quý 1/2017 (Bút lục số 6048). Với phương thức như vậy, ngày 06/03/2017, Giang đã bảo Hằng viết ủy nhiệm chi chuyển số tiền 2.000.000.000



đồng từ tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh vào tài khoản số 802000572540 để thanh toán cho món vay giả danh Công ty ngày 05/09/2016 (BL số 882).

Ngày 07/09/2017, Giang đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty Hà Ninh như đã nêu trên. Giang khai nhận: Đối với các Lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang viết thì Giang trực tiếp đến giao dịch tại ngân hàng và chờ lấy Liên 2 mang về. Sau đó đến cuối tháng, Giang báo Hằng cứ nhập vào phần mềm kế toán số tiền, ngày chuyển khoản để khớp với sao kê ngân hàng gửi về còn việc định khoản Giang sẽ cân đối sửa sau, chứng từ Giang quản lý. Để không bị phát hiện việc không trả tiền vay theo kế hoạch tài chính đã duyệt, khi đến hạn trả nợ các khoản vay thật của Công ty Hà Ninh, Giang dùng tiền của cá nhân hoặc vay cá nhân bên ngoài để thanh toán các khoản vay này. Sau đó làm hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh vay tiền ngân hàng đưa cho người đã cho Giang vay hoặc tại thời điểm đó Giang xây dựng kế hoạch trả cho khoản vay sau được giám đốc duyệt, Giang đem trả cho khoản tiền vay trước của Công ty. Sau đó, khi làm báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm 2016, Giang hạch toán số tiền đã chiếm đoạt bằng cách ghi Nợ vào các tài khoản 13881, 6278, 34111. Tất cả số tiền lấy được Giang đã rút hết khỏi tài khoản để sử dụng chi tiêu cá nhân và trả nợ. Khi các món vay thật của Công ty Hà Ninh đến hạn trả lãi hoặc gốc, Giang trực tiếp trả hoặc đưa tiền, số tài khoản nhờ chị Đỗ Thị Tâm là thủ quỹ của Công ty hoặc nhờ Hằng nộp hộ tổng cộng: 9.062.994.144 đồng. Ngoài ra ngày 6/9/2017 Giang còn đưa cho Hằng 174.209.000 đồng để Hằng nộp vào tài khoản bảo lãnh dự thầu cho Công ty Hà Ninh tại Liên Việt. Tổng số tiền 24.519.126.257 đồng còn lại Giang đã chiếm đoạt. Sau khi bị khởi tố, Giang đã tác động gia đình nộp cho Công ty số tiền 181.104.000 đồng, Giang tự nguyện dùng toàn bộ số tiền 25.779.000 đồng là tiền lương tháng tháng 7, 8, 9/2017 của Giang do Công ty đang quản lý để khắc phục hậu quả (BL số 6142, 6120, 6121, từ số 5669 đến 5679).

Tại Kết luận giám định số 861/GĐKTHS ngày 15/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký đứng tên Ngô Trường Giang tại các lệnh chi, ủy nhiệm chi trên đều là thật, chữ ký đứng tên Vũ Đình Tuấn trên ủy nhiệm chi ngày 31/8/2017 là giả còn lại trên các Lệnh chi, ủy nhiệm chi khác là thật. Chữ viết trên lệnh chi ngày 20/02/2017 và ủy nhiệm chi ngày 06/03/2017 là chữ viết của Tạ Thị Thu Hằng (BL số 331 đến 333).

Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Giang thông qua báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm sau khi đã sửa các bút toán treo không số tiền chiếm đoạt vào các tài khoản 13881, 6278, 34111 nên số liệu báo cáo tài chính khớp đúng, giữa các tài khoản hạch toán không có chênh lệch. Ban kiểm soát và thành viên Hội đồng quản trị nghe báo cáo tài chính và không phát hiện việc Giang chiếm đoạt. Năm 2016, khi Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán IFC thực hiện kiểm toán trên cơ sở báo cáo tài chính do Giang cung cấp không phát hiện được việc Giang treo không số tiền chiếm đoạt (BL số 4310 đến 4385).

## **2. Hành vi của Vũ Đình Tuấn:**

Viettinbank cung cấp: Trọng năm 2016-2017, Viettinbank chi nhánh Nam Định đã thực hiện 13 lệnh chi, ủy nhiệm chi chuyên: 33.756.329.401 đồng từ tài

khoản Công ty Hà Ninh đến số tài khoản của cá nhân Ngô Trường Giang (số tài khoản 105000533033 và 101010006991578) và tài khoản hồ sơ của 2 món vay ngày 18/08/2016 (TK217110007077331), ngày 05/09/2016 (TK802000572540). Hiện số tài khoản cá nhân của Giang tại Viettinbank gồm tài khoản 105000533033 có số dư 2.638.651 đồng và tài khoản 100002963956 có số dư 65.837 đồng (BL số 797 đến 809). Hai món vay ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016 đã tắt toán.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đình Tuấn khai nhận: Tuấn được bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty Hà Ninh từ tháng 01/2016, quản lý điều hành mọi hoạt động của Công ty trong đó có điều hành công việc hoạt động kinh doanh, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Ninh ký các Hợp đồng, ký duyệt các chứng từ kế toán, ký báo cáo tài chính quý, năm. Tuấn không nhớ năm 2016 công ty có bao nhiêu món vay tại ngân hàng, chỉ nhớ năm 2017 công ty có 04 món vay (Viettinbank: 03 món vay, Liên Việt: 01 món vay); không nắm được số tiền của từng món vay, thời gian vay, số tài khoản món vay. Khi Giang trình ký các lệnh chi, ủy nhiệm chi thì chỉ có các lệnh chi, ủy nhiệm chi, không có tài liệu kế toán đi kèm và tại các lệnh chi, ủy nhiệm chi lúc đó ở phần người trả tiền được ghi đầy đủ tên: công ty, số tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh tại Viettinbank, số tiền phải trả, nội dung trả tiền, số tài khoản thụ hưởng còn phần tên người nhận tiền không ghi tên người nhận tiền hoặc tên đơn vị được nhận tiền. Tuấn có nói Giang ghi vào cho đầy đủ, Giang nói Tuấn cứ ký rồi sẽ điền sau. Tuấn tin tưởng Giang nên đã ký các lệnh chi, ủy nhiệm chi này vì đã có kế hoạch duyệt trả nợ trước đó. Đối với lệnh chi ngày 26/02/2016 và 06/03/2016, khi Hằng trình Tuấn ký thì trên lệnh chi, ủy nhiệm được ghi đầy đủ nội dung, các lệnh chi, ủy nhiệm chi đều có chữ ký của Giang. Do Hằng là kế toán tiền gửi, chịu trách nhiệm giao dịch ngân hàng nên Tuấn tin tưởng Hằng đã kiểm tra khoản nợ tại ngân hàng nên Tuấn đã ký. Khi Tuấn ký lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang, Hằng trình ký, Tuấn không kiểm tra đối chiếu lại số tài khoản người thụ hưởng được ghi trên lệnh chi, ủy nhiệm chi với số tài khoản món vay của Công ty Hà Ninh, số tài khoản đơn vị bán vật tư cho Công ty. Tuấn thừa nhận ký vào các lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang, Hằng trình ký là không đúng quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính kế toán, thực hiện chưa đúng trách nhiệm trong quản lý kinh tế của công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty để Giang chiếm đoạt của công ty số tiền 24.519.126.257 đồng (các BL từ số 5680 đến 5691).

### **3. Hành vi của Tạ Thị Thu Hằng:**

Viettinbank cung cấp: Ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016, Giang đến Viettinbank đề nghị cho Công ty Hà Ninh vay tiền để trả lương công nhân. Sau khi tiếp nhận hồ sơ thấy đảm bảo, các cán bộ, lãnh đạo ngân hàng đã thực hiện cấp tín dụng và cho vay theo quy định. Ngày 26/2/2017, ngày 06/03/2017 đã chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty đến tài khoản tiền vay của Công ty để thanh toán cho Hợp đồng vay tên Công ty Hà Ninh với Viettinbank ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016. Viettinbank không biết Giang giả chữ ký Giám đốc Công ty Hà Ninh trong 02 Hợp đồng vay này, hồ sơ vay đảm bảo, có đóng dấu Công ty, Lệnh chi và ủy nhiệm chi đầy đủ nội dung, ghi đúng số tài khoản trả và tài khoản thụ hưởng, có dấu, chữ ký đúng quy định nên Viettinbank đã

thực hiện giao dịch. Hiện 02 món vay ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016 đã tất toán (BL số 131 đến 135).

Tại Giấy nhận nợ ngày 18/08/2016 có nội dung: Khoản nợ giải ngân: 1.800.000.000 đồng; mục đích sử dụng khoản nợ: Trả tiền lương cán bộ công nhân viên; ngày giải ngân khoản nợ: 18/08/2016, đại diện bên vay: Giám đốc Vũ Đình Tuấn có đóng dấu Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (BL số 574).

Tại Giấy nhận nợ ngày 05/09/2016 có nội dung: Khoản nợ giải ngân 2.165.000.000 đồng; mục đích sử dụng khoản nợ: Trả tiền lương cán bộ công nhân viên; ngày giải ngân khoản nợ: 06/09/2016, đại diện bên vay: Giám đốc Vũ Đình Tuấn có đóng dấu Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (BL số 597).

Tại sổ cái tài khoản 111 và sổ quỹ tiền mặt từ 01/12/2016 đến 30/08/2017 thể hiện: Không nhập quỹ Công ty số tiền 1.800.000.0000 đồng vay ngân hàng ngày 18/08/2016 và số tiền 2.165.000.000 đồng vay Ngân hàng ngày 05/09/2016 (BL số 3610 đến 3672).

Tạ Thị Thu Hằng được tuyển dụng vào làm tại Công ty theo Hợp đồng lao động không xác định thời hạn (BL số 3893, 3894). Tại bảng phân công nhiệm vụ của phòng tài chính kế toán ngày 23/10/2015 và ngày 31/03/2015, số họp nghị quyết ngày 13/10/2016 có nội dung: Tạ Thị Thu Hằng có nhiệm vụ giao dịch ngân hàng; chịu trách nhiệm kế toán, hạch toán, vào máy phần thu, chi tiền mặt; kế toán, hạch toán, vào máy và theo dõi tiền gửi ngân hàng, quản lý hồ sơ, chứng từ liên quan đến nhiệm vụ được phân công, chịu trách nhiệm về số liệu và lập báo cáo liên quan đến công việc được phân công (BL từ số 3875 đến 3878, 6167).

Tại cơ quan điều tra, Tạ Thị Thu Hằng khai:

Hằng là kế toán viên có nhiệm vụ theo bảng phân công công việc của Phòng Tài chính kế toán. Khi thực hiện nhiệm vụ kế toán hạch toán tiền mặt thì viết phiếu thu, phiếu chi trên cơ sở chứng từ thanh toán đã được cấp có thẩm quyền duyệt và trình Kế toán trưởng, Giám đốc ký rồi giao cho thủ quỹ thực hiện thanh toán. Khi thực hiện nhiệm vụ kế toán hạch toán tiền gửi thì viết Lệnh chi, ủy nhiệm chi để thực hiện việc thanh toán chuyển khoản đến đơn vị thụ hưởng trên cơ sở chứng từ cần thanh toán và trình Kế toán trưởng, Giám đốc ký rồi đến Ngân hàng thực hiện giao dịch. Ngày 20/2/2017, Giang sang phòng làm việc của Hằng đưa cho Hằng tờ giấy màu vàng ghi số tài khoản, số tiền 1.800.000.000 đồng và nói Hằng viết lệnh chi trả tiền vay Ngân hàng của công ty, Hằng hỏi Giang lệnh chi này trả tiền vay thế nào thì Giang nói công ty có tiền thì trả dần tiền Công ty Hà Ninh vay ngân hàng rồi về phòng Giang. Hằng không hỏi gì thêm và lấy biểu mẫu lệnh chi ra viết ở phần người trả tiền ghi: công ty, số tài khoản: 102010000363185; ở phần người thụ hưởng ghi tên công ty, số tài khoản và số tiền như nội dung trên giấy nhớ màu vàng Giang đã đưa, nội dung ghi trả tiền vay rồi Hằng đem lệnh chi đã viết đầy đủ các nội dung sang phòng Giang để trình Giang ký, Giang không nói gì và ký rồi đưa lại cho Hằng, Hằng đem đến phòng làm việc của Vũ Đình Tuấn - Giám đốc trình ký. Tuấn không nói gì và ký vào rồi đưa lại cho Hằng. Sau đó Hằng đem xuống văn thư đóng dấu công ty, dấu chức danh Vũ Đình Tuấn và đem đến Viettinbank thực hiện chuyển tiền. Việc thực hiện viết ủy nhiệm chi ngày 6/3/2017 giống

như với việc viết Lệnh chi ngày 20/2/2017 (BL từ số 5659 đến 5679, 5692 đến 5711, 6069 đến 6089).

Về việc hạch toán, ban đầu Hằng khai: Sau khi nhận Liên 2 Lệnh chi ngày 20/2/2017, do ngân hàng trả, Hằng mang về tự hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Hằng nhận thấy việc thực hiện nhiệm vụ của bản thân là chưa đúng theo quy định của pháp luật về chế độ tài chính kế toán (BL số 5659 đến 5679, 5692 đến 5711). Sau đó Hằng lại khai: Khi nhận liên 2 Lệnh chi, ủy nhiệm chi, Hằng mang về hỏi Giang chứng từ gốc để Hằng kiểm tra hạch toán ghi sổ, Giang đã đưa cho Hằng xem qua Giấy nhận nợ ngày 18/08/2016 rồi lấy lại luôn, Hằng thấy trên Giấy nhận nợ có nội dung: Ngày giải ngân 18/08/2016, mục đích vay để trả lương công nhân, số tiền và số tài khoản khớp đúng với lệnh chi đã viết nên hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Sau khi nhận Liên 2 ủy nhiệm chi ngày 06/03/2017, Hằng cũng được Giang đưa cho Hằng xem qua Giấy nhận nợ ngày 05/09/2016 rồi lấy lại ngay, Hằng thấy trên đó có nội dung số tài khoản không đúng nên Hằng đã hỏi Giang sao số tài khoản không đúng thì Giang nói Ngân hàng thay đổi tài khoản, Hằng thấy nội dung ngày giải ngân 05/09/2016, mục đích vay để trả lương công nhân, số tiền khớp đúng với ủy nhiệm chi đã viết nên hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Hằng không thể phát hiện các Giấy nhận nợ là Giang giả chữ ký giám đốc và trước đó có nhiều lần công ty vay tiền Ngân hàng về nhập quỹ công ty để chi lương và đến thời điểm đó còn nợ nên tin rằng đó là khoản vay của Công ty Hà Ninh. Việc thực hiện nhiệm vụ của Hằng là đúng quy định pháp luật về tài chính kế toán (Bút lục số 6069 đến 6089). Tuy nhiên, Giang khai vì Giấy nhận nợ là khoản vay do Giang giả chữ ký Giám đốc nên Giang không đưa ra cho Hằng xem và Hằng cũng không yêu cầu Giang đưa cho Hằng xem.

Như vậy lời khai của Hằng không thống nhất với nhau và không thống nhất với Giang về việc Hằng có xem Giấy nhận nợ khi hạch toán hay không, Hằng cho rằng bản thân đã thực hiện đúng pháp luật. Tuy nhiên, Hằng cũng thừa nhận: Tại thời điểm viết Lệnh chi ngày 20/02/2017, ủy nhiệm chi ngày 06/3/2017, Hằng chỉ viết trên cơ sở tờ giấy nhớ màu vàng ghi số tiền, số tài khoản do Giang cung cấp. Khi hạch toán Hằng yêu cầu Giang cung cấp chứng từ gốc để hạch toán thì Giang cho xem qua Giấy nhận nợ, Hằng thấy có nội dung vay để trả lương công nhân, ngày giải ngân nhưng Hằng không kiểm tra đối chiếu với sổ kế toán tiền mặt, để kiểm tra xem có khoản vay này nhập quỹ tiền mặt để trả lương công nhân hay không mặc dù không nhớ từ tháng 1/8/2016 đến thời điểm viết lệnh chi, ủy nhiệm chi có bao nhiêu lần Hằng viết phiếu thu nhập quỹ tiền vay ngân hàng để chi trả lương công nhân mà tin tưởng khoản vay đó là của công ty vay thật nên định khoản ghi Nợ 34111, Có 1121 (BL từ số 6069 đến 6089).

Đối với việc kế toán, hạch toán, quản lý các lệnh chi, ủy nhiệm chi chuyển tiền vào tài khoản của Giang, Hằng khai: Mỗi cuối tháng Hằng lấy sao kê về đối chiếu thấy số liệu không khớp, Hằng hỏi Giang thì Giang bảo việc thanh toán do Giang thực hiện và Giang đang giữ chứng từ. Hằng không ghi bút toán vào phần mềm kế toán mà Hằng chỉ dựa vào các bút toán có sẵn tại phần mềm kế toán (không biết do ai đã vào trước đó) chép vào sổ tiền gửi ngân hàng các lệnh chi, ủy nhiệm chi này. Hằng học khoa kế toán - Đại học Hoa Lư Ninh

Bình, làm công tác kế toán từ năm 2012 đến nay, Hằng không nắm được các quy định về tài chính kế toán, làm việc theo nếp, cách thức làm từ trước đến giờ tại phòng kế toán, theo sự chỉ đạo của Giang. Hằng còn nhiều lần được Giang nhờ nộp hộ tiền, Giang đưa tiền, thông tin người thụ hưởng, để Hằng đem nộp tại Viettinbank rồi đem chứng từ về cho Giang, Hằng không biết mục đích việc Giang nhờ Hằng nộp hộ tiền, Giang cũng không nói cho Hằng biết. Tại phần mềm kế toán thể hiện: Người nhập các Lệnh chi, ủy nhiệm chi (trừ Lệnh chi ngày 26/02/2016) tên Hằng, người sửa là máy chủ (do Giang quản lý) (BL từ số 6036 đến 6051). Tại Bảng tổng hợp công nợ từ 01/01/2016 đến 30/06/2016 tài khoản 138 (phải thu khác) có chữ ký của Hằng ở phần người lập biểu: Có nội dung định khoản nợ 138 phát sinh trong kỳ số tiền 1.900.000.000 đồng là kinh phí phục vụ nhận ray cũ của Ban quản lý dự án KV 2 (BL số 2240).

\* Về vật chứng:

Ông Ngô Minh Thư (em trai Ngô Trường Giang) ở khu tập thể Đường sắt, phường Trường Thi, thành phố Nam Định nộp: 01 xe ô tô màu đỏ nhãn hiệu KIA, BKS 18A-08467: Lúc đầu Giang khai: ô tô BKS 18A-08467 được mua bằng tiền cá nhân, tháng 6/2017 thông qua bà Trần Thị Điệp ở tổ 3, phường Trường Thi, thành phố Nam Định giới thiệu, Giang vay 1.000.000.000 đồng của bà Hương ở Minh Khai, thành phố Nam Định và viết giấy bán xe cho bà Hương nhưng Giang không gặp trực tiếp bà Hương mà chỉ đưa giấy bán xe và giấy tờ xe cho bà Điệp và bà Điệp bảo Giang để bà trực tiếp cầm tiền để thanh toán nợ giữa Giang và bà Điệp (BL số 5616). Nhưng sau đó Giang khai rằng vì Giang nợ tiền lô, đề của bà Điệp nên bà Điệp ép Giang viết giấy bán xe cho bà Hương ở Minh Khai để lấy tiền trả bà Điệp nên Giang buộc phải viết. Đến nay Giang không chấp nhận bán xe cho bà Hương vì Giang không nhận được tiền từ bà Hương, Giang chấp nhận dùng chiếc xe ô tô này để thanh toán một phần số tiền đã chiếm đoạt của Công ty Minh Phụng vì Giang đã dùng toàn bộ số tiền 1.000.000.000 đồng chiếm đoạt của ông Phụng để trả cho bà Điệp (BL số 6120 đến 6122). Cơ quan điều tra xác minh không có người tên Hương ở phố Minh Khai như Giang đã khai nhưng có chị Nguyễn Thị Thu Hương ở đường Lạc Long Quân, xã Nam Vân, thành phố Nam Định nhận có cho Giang vay 1.000.000.000 đồng và Giang đã viết giấy bán xe ô tô cho chị. Tuy nhiên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã yêu cầu chị Hương cung cấp giấy bán xe của Giang và giấy tờ xe ô tô này nhưng đến nay chị Hương nói không tìm thấy. Vì vậy không có căn cứ xác định Giang đã bán xe cho chị Hương. Xác định xe ô tô là tài sản thuộc sở hữu của Giang.

Ngô Trường Giang nộp: 45.000.000 đồng; 01 Máy điện thoại di động IPhon (màu đỏ) là tài sản của Giang.

Thu giữ khi khám xét chỗ làm việc Ngô Trường Giang: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu VAIO là máy tính của công ty.

\* Về phần dân sự:

Đối với tổng số tiền 51.369.126.257 đồng gồm 18.400.000.000 đồng chiếm đoạt của Viettinbank; 2.350.000.000 đồng chiếm đoạt của Liên Việt; 5.100.000.000 đồng chiếm đoạt của ông Tính; 1.000.000.000 đồng chiếm đoạt

của Công ty Minh Phụng; 24.519.126.257 đồng chiếm đoạt của Công ty Hà Ninh: Giang đã sử dụng cá nhân và không chia cho ai nên Giang phải có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số tiền này.

Đối với số tiền 382.531.245 đồng là số tiền lãi của 17 hồ sơ vay vốn do Giang làm giả danh Công ty Hà Ninh do Viettinbank và Liên Việt thu của công ty theo hình thức tự động trên máy tính: xét thấy Giang không có ý thức chiếm đoạt số tiền này nhưng là thiệt hại của công ty do hành vi phạm tội của Giang gây ra nên Giang phải có trách nhiệm hoàn trả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2018/HS-ST ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định tuyên bố bị cáo Ngô Trường Giang phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Tham ô tài sản”; các bị cáo Vũ Đình Tuấn và Tạ Thị Thu Hằng phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Ngô Trường Giang 20 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Ngô Trường Giang tù chung thân về tội “Tham ô tài sản”.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999, buộc Ngô Trường Giang phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2017.

- Áp dụng khoản 2 Điều 285; điểm b, p, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Vũ Đình Tuấn 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 285; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Tạ Thị Thu Hằng 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tạ Thị Thu Hằng cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; các Điều 117, 123, 133, 142, 167 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Giang phải có nghĩa vụ trả lại toàn bộ số tiền mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Nam Định tổng số tiền là 22.200.000.000 đồng.

Buộc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Nam Định phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Đường sắt Hà Ninh số tiền 3.800.000.000 đồng (Ba tỷ tám trăm triệu đồng).

Buộc bị cáo Giang phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Nam Định số tiền là 2.350.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Giang phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh số tiền là 21.101.675.257 đồng. Đồi trừ đi số tiền mà bản thân và gia

đình bị cáo Giang đã trả cho Công ty là 206.883.000 đồng; số tiền 60.000.000 đồng mà các bị cáo Tuấn, Hằng tự nguyện khắc phục hậu quả; trị giá số cổ phiếu của Giang tại Công ty là 88.510.000 đồng. Như vậy số tiền bị cáo Giang còn phải trả cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh là 20.746.282.257 đồng.

Buộc bị cáo Giang phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty cổ phần Minh Phụng số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Buộc bị cáo Giang phải có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Đức Tính số tiền là 5.100.000.000 đồng (Năm tỷ một trăm triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2018, người bị hại là ông Nguyễn Đức Tính kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 26/11/2018, Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định kháng cáo với nội dung: Buộc Công ty Hà Ninh phải trả 18,4 tỷ đồng cho ngân hàng và bị cáo Giang phải có trách nhiệm trả Công ty Hà Ninh 3,8 tỷ; hủy phần buộc Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định phải hoàn trả Công ty Hà Ninh 3,8 tỷ đồng.

Ngày 29/11/2018, người bị hại là Ngân hàng TMCP bưu điện Liên Việt kháng cáo đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm để xét xử lại tuyên bị cáo Giang lừa đảo Công ty Hà Ninh và Công ty Hà Ninh phải có trách nhiệm trả khoản vay 2.350.000.000 đồng cho ngân hàng Liên Việt.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Đức Tính, Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định và Ngân hàng TMCP bưu điện Liên Việt giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đức Tính: Người vay tiền là Công ty Hà Ninh chứ không phải cá nhân bị cáo Giang vì hồ sơ vay tiền là hợp lệ với con dấu là thật, người bình thường không thể phát hiện chữ ký là giả hay thật được và người đem hồ sơ vay tiền đến vay lại là kế toán trưởng của công ty nên không thể phát hiện được là giả. Mặt khác, tiền công ty vay của bị hại là để trả lương cho công nhân chứ không phải do bị cáo chi tiêu cá nhân vì bị cáo vay tiền của bị hại thời điểm trước khi bị bắt có mấy ngày. Tổng số tiền bị cáo bị quy kết chiếm đoạt trong vụ án này là khoảng hơn 50 tỷ đồng, trong thời gian có 02 năm mà nói bị cáo chi tiêu cá nhân hết là không có căn cứ. Do đó, Công ty Hà Ninh phải là người có trách nhiệm trả cho bị hại số tiền đã vay.

Đề nghị xem xét hành vi tẩu tán tài sản của bị cáo vì bị cáo bị bắt năm 2017 nhưng đến năm 2018 giữa bị cáo và vợ tiến hành ly hôn và thỏa thuận giao hết tài sản chung cho vợ bị cáo là sai pháp luật.

- Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định: Hồ sơ vay vốn của Công ty Hà Ninh gửi đến ngân hàng với chữ ký được giám định là giả nhưng con dấu là thật, như vậy bằng mắt thường thì không thể xác định được là giả; theo quy định của Bộ luật dân sự thì pháp nhân phải chịu trách nhiệm về hành vi do người của pháp nhân gây ra. Vì vậy, Công ty Hà Ninh phải là người

có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền 18,4 tỷ đồng. Đối với số tiền 3,8 tỷ đồng thì chữ ký cũng như con dấu thể hiện do người có thẩm quyền ký; theo Thông tư 23 ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước và các điều khoản trong hợp đồng được ký kết giữa ngân hàng với công ty cộng với các báo cáo tài chính của công ty, kết quả kiểm toán trong công ty đều đã được thông qua là hợp lệ nên khoản tiền 3,8 tỷ đồng bị cáo lấy từ tài khoản của công ty chuyển cho phía ngân hàng thì ngân hàng không phải trả lại cho công ty Hà Ninh.

- Ngân hàng TMCP bưu điện Liên Việt: Hồ sơ vay vốn của Công ty Hà Ninh gửi đến ngân hàng với chữ ký được giám định là giả nhưng con dấu là thật, như vậy bằng mắt thường thì không thể xác định được là giả; theo quy định của Bộ luật dân sự thì pháp nhân phải chịu trách nhiệm về hành vi do người của pháp nhân gây ra. Do đó, bị cáo lừa đảo Công ty Hà Ninh và Công ty Hà Ninh phải có trách nhiệm trả khoản vay 2.350.000.000 đồng cho ngân hàng Liên Việt.

Các bị cáo Tuấn, Giang và Hằng khai nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm quy kết, các bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, không oan nên các bị cáo chấp nhận bản án sơ thẩm và không kháng cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Giang có ý kiến: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo đã cố gắng khắc phục được một phần hậu quả do bị cáo gây ra, quá trình công tác bị cáo cũng có những thành tích nhất định và được khen thưởng. Vì vậy, mặc dù bị cáo không kháng cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Công ty Hà Ninh: Trong vụ án này, ngân hàng cũng như công ty đều là nạn nhân của bị cáo Giang và công ty chỉ chịu trách nhiệm đối với những khoản vay thật của công ty. Đối với hành vi của bị cáo thì công ty hoàn toàn không chịu trách nhiệm vì bị cáo không phải là đại diện theo pháp luật cũng như không phải đại diện theo ủy quyền của công ty nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá nội dung kháng cáo của các bị hại trong vụ án và có quan điểm như sau: Kết luận của cơ quan có thẩm quyền đã khẳng định chữ ký của Tuấn trong các hồ sơ vay vốn là giả nên các hợp đồng vay vốn giữa bị cáo Giang với ngân hàng nhân danh Công ty Hà Ninh là hợp đồng vô hiệu, căn cứ vào các Điều 122, 123, 127, 131 và 167 Bộ luật dân sự khi giao dịch dân sự vô hiệu thì các bên sẽ phải trả lại cho nhau những gì đã nhận, người bị thiệt hại có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc được đòi lại tài sản; đối với khoản tiền 3,8 tỷ đồng, đây là khoản tiền do Giang tham ô của công ty rồi chuyển cho ngân hàng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ngân hàng. Đối với quan điểm của ông Tính thì thấy không có căn cứ cho rằng số tiền Giang vay được của ông Tính sử dụng để trả lương cho công nhân của công ty; Đối với việc ông Tính cho rằng vợ chồng Giang ly hôn để tẩu tán tài sản thì không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm trong vụ án này. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xem xét đến trách nhiệm của các cán bộ có trách nhiệm trong việc để cho bị cáo Giang vay tiền. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355,



Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị hại, của Luật sư và của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, thông qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội và chấp nhận bản án đã tuyên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị hại trong vụ án, phù hợp với kết luận giám định, các vật chứng được thu giữ và hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở để xác định:

#### **1. Hành vi của bị cáo Ngô Trường Giang:**

##### **1.1. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản:**

Năm 2012, Ngô Trường Giang được làm Kế toán trưởng của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh có 51% vốn thuộc sở hữu Nhà nước (sau đây gọi tắt là Công ty Hà Ninh). Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên Giang nghĩ sẽ làm hồ sơ giả danh Công ty Hà Ninh để đem đến ngân hàng vay tiền.

Ngày 18/08/2016, Giang làm hồ sơ giả danh Công ty Hà Ninh để đem đến ngân hàng với mục đích vay tiền, hồ sơ gồm có: Giấy nhận nợ, giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, danh sách lương, giấy ủy quyền, Giang ký giả chữ ký Vũ Đình Tuấn - Giám đốc Công ty Hà Ninh trên Giấy nhận nợ, Giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, Giấy ủy quyền trong hồ sơ vay vốn bằng cách lấy 1 chữ ký thật của Vũ Đình Tuấn đặt bên dưới phần giám đốc phải ký trong các tài liệu gồm Giấy nhận nợ, Giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, Giấy ủy quyền hồ sơ rồi dùng bút mực tô lại chữ ký đó trên mặt các tài liệu này, sau khi hoàn thiện Giang mang xuống văn thư đưa cho bà Vũ Thị Đào đóng dấu công ty, dấu chức danh Vũ Đình Tuấn vào các giấy tờ này, Giang ký vào phần Giang phải ký trong hồ sơ. Sau đó đem đến Ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh tỉnh Nam Định (gọi tắt là Viettinbank) gặp anh Nguyễn Anh Vũ là cán bộ tín dụng nói Công ty Hà Ninh cần vay tiền để trả lương công nhân và đưa hồ sơ cho anh Vũ để làm thủ tục giải ngân. Sau khi được phê duyệt, Giang rút tiền mặt tại bộ phận kế toán ngân hàng đem về chi tiêu cá nhân. Với phương thức như trên, trong các năm 2016 và 2017, Giang đã làm 14 hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh đem đến Viettinbank để nhận tổng số tiền 29.122.000.000 đồng, cụ thể:

- Năm 2016, Giang làm 07 hồ sơ vay vốn giả danh công ty gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 18/08/2016 số tiền: 1.800.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 05/9/2016 số tiền: 2.165.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 13/09/2016 số tiền: 1.400.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 19/9/2016 số tiền: 957.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 26/09/2016 số tiền: 1.900.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 28/10/2016 số tiền: 1.300.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 14/11/2016 số tiền: 1.200.000.000 đồng.

- Năm 2017, Giang làm 07 hồ sơ vay vốn giả danh công ty gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 17/3/2017 số tiền: 4.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 24/3/2017 số tiền: 4.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 07/4/2017 số tiền: 3.700.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 25/4/2017 số tiền: 1.500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 12/5/2017 số tiền: 1.200.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 14/7/2017 số tiền: 2.000.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 09/8/2017 số tiền: 1.000.000.000 đồng. Sau đó Giang đã trực tiếp nộp trả hoặc nhờ Tạ Thị Thu Hằng là kế toán viên, chị Vũ Thị Tâm là thủ quỹ của công ty nộp trả hộ nhiều lần với tổng số tiền 6.922.0000.000 đồng, bảo Hằng viết 01 Lệnh chi số tiền 1.800.000.000 đồng và 01 ủy nhiệm chi số tiền 2.000.000.000 đồng để dùng tiền của Công ty Hà Ninh thanh toán cho 02 hồ sơ vay vốn Giang đã giả danh công ty để nhận tiền chi tiêu cá nhân, số tiền 18.400.000.000 đồng còn lại Giang không có khả năng thanh toán (các BL từ số 367 đến 732).

Với phương thức thực hiện hành vi như trên, năm 2017 Giang còn làm 03 hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh đem đến Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chi nhánh Nam Định (gọi tắt là Liên Việt) gồm: Hồ sơ vay vốn ngày 06/7/2017 số tiền: 1.500.000.000. đồng; hồ sơ vay vốn ngày 27/7/2017 số tiền: 500.000.000 đồng; hồ sơ vay vốn ngày 24/8/2017 số tiền: 350.000.000 đồng. Giang đã nhận tổng cộng: 2.350.000.000 đồng tại Liên Việt (các BL từ số 733 đến 791). Đến nay Giang không có khả năng thanh toán.

Ngoài ra ngày 19/05/2017, Giang soạn thảo hợp đồng cho vay vốn (BL 261) trên máy tính có nội dung: bên vay (Bên B) là Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh và in ra, sau đó lấy chữ ký thật của Giám đốc Vũ Đình Tuấn để dưới phân ký của Đại diện bên B trong Hợp đồng cho vay vốn rồi dùng bút mực tô lại chữ ký trên Hợp đồng đó và phô tô thành nhiều bản rồi đem xuống văn thư đóng dấu Công ty, dấu chức danh giám đốc Tuấn, Giang ký nháy vào hợp đồng rồi đem đến gặp ông Nguyễn Đức Tính, sinh năm 1954 ở số 327, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định (là người quen của Giang) nói là công ty muốn vay 2 tỷ đồng để trả lương công nhân. Ông Tính tin tưởng nên đã nhận Hợp đồng và đưa cho Giang số tiền 2 tỷ đồng. Với phương thức thực hiện hành vi như đã nêu, năm 2017 Giang làm 04 Hợp đồng cho vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh chiếm đoạt của ông Nguyễn Đức Tính tổng số tiền 5.100.000.000 đồng gồm Hợp đồng cho vay vốn các ngày 19/05/2017, ngày 05/07/2017, 14/08/2017, 29/08/2017 (các BL từ số 257 đến 264). Đến nay Giang không có khả năng thanh toán.

Ngày 01/08/2017, Giang còn làm Hợp đồng cho vay vốn giả danh công ty với phương thức như trên đến gặp ông Nguyễn Xuân Phụng - Giám đốc Công ty cổ phần Minh Phụng (gọi tắt là Minh Phụng) ở 191 đường Giải Phóng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định (là đối tác của Công ty Hà Ninh) nói Công ty Hà Ninh muốn vay 01 tỷ đồng, ông Phụng nhận hợp đồng và chỉ đạo anh Lê Bá Hòa là kế toán của Minh Phụng làm hợp đồng vay số tiền 01 tỷ đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Nam Định và ủy quyền cho anh Hòa chuyển vào tài khoản cá nhân Giang. Do quy định của Ngân hàng không cho rút tiền mặt, anh Hòa đã làm thủ tục chuyển 01 tỷ đồng đến tài khoản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc ở Km 03, đường 55, xã Nam Vân, thành phố Nam Định, sau đó chuyển từ Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc đến tài

khoản của cá nhân của Giang (BL số 204 đến 208). Giang đã rút toàn bộ số tiền này trả nợ cho bản thân, đến nay không có khả năng thanh toán.

Tại cơ quan điều tra, Giang khai nhận toàn bộ hành vi làm giả các giấy tờ để giả danh Công ty Hà Ninh chiếm đoạt tổng số tiền 26.850.000.000 đồng của Viettinbank, Liên Việt, ông Tính, Công ty Minh Phụng như đã nêu trên. Giang khai nhận: Sau khi nộp hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh, các cán bộ Ngân hàng xuống thẩm định hồ sơ, Giang đã đưa cho họ xem các tài liệu liên quan đến hồ sơ vay để kiểm tra. Sau khi giải ngân mỗi món vay, cán bộ ngân hàng xuống công ty để kiểm tra sau vay, Giang lập phiếu thu, chi giả đưa cho họ xem sau đó hủy đi, nếu đã thu hồi được bảng lương có chữ ký cán bộ công nhân viên thì Giang cung cấp và phô tô đóng dấu treo giao cho họ, nếu chưa thu hồi thì khất cung cấp sau, việc kiểm tra được lập biên bản, khi họ yêu cầu gặp Giám đốc thì Giang nói Giám đốc đi vắng để tránh bị phát hiện sau đó Giang kẹp Biên bản kiểm tra việc sử dụng vốn vay cùng các tài liệu khác của Công ty không liên quan đến hồ sơ vay vốn trình Vũ Đình Tuấn ký rồi đóng dấu chuyển lại Biên bản này cho Ngân hàng. Giang đã sử dụng toàn bộ số tiền 26.850.000.000 đồng này để trả nợ tiền chơi lô, đề và chi tiêu cá nhân đến nay không có khả năng thanh toán (BL từ số 5551 đến 5590).

Tại cơ quan điều tra, các cán bộ, Lãnh đạo Viettinbank là những người tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, giải ngân 14 hồ sơ vay vốn nói trên khai nhận:

Năm 2016, Công ty Hà Ninh lập hồ sơ đến Viettinbank xin cấp hạn mức tín dụng và năm 2017 Công ty Hà Ninh lập hồ sơ xin cấp giới hạn tín dụng. Sau khi nhận hồ sơ, anh Nguyễn Anh Vũ là cán bộ Phòng quan hệ khách hàng và anh Phùng Ngọc Lưu là Trưởng phòng quan hệ khách hàng đã đến Công ty Hà Ninh thẩm định hồ sơ thấy công ty đủ điều kiện cấp tín dụng nên đã lập tờ trình đề nghị phê duyệt và năm 2016, Công ty Hà Ninh đã được cấp hạn mức tín dụng là 20 tỉ, năm 2017 công ty được cấp giới hạn tín dụng là 30 tỉ. Mỗi lần Giang mang hồ sơ vay vốn đến gặp anh Nguyễn Anh Vũ đều nói là Công ty Hà Ninh muốn vay tiền để trả lương cho công nhân. Sau khi nhận hồ sơ, anh Vũ xuống công ty gặp Giang yêu cầu đưa các tài liệu có liên quan để thẩm định, anh Vũ thấy hồ sơ vay vốn đủ điều kiện đồng thời anh Vũ kiểm tra các chữ ký, nội dung các giấy tờ trong hồ sơ theo quy định thấy đảm bảo, số tiền nằm trong hạn mức và giới hạn tín dụng nên đã lập tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các cán bộ, Lãnh đạo sau khi nhận hồ sơ và tờ trình đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định thấy hồ sơ đủ điều kiện đã duyệt cho vay và giải ngân. Khi anh Nguyễn Anh Vũ đến công ty thẩm định hồ sơ vay vốn từng lần và kiểm tra việc sử dụng vốn vay thì Giang nói giám đốc đi vắng nên không thể gặp Giám đốc và đã kiểm tra các tài liệu do Giang cung cấp thấy đảm bảo, việc kiểm tra chữ ký bằng mắt thường và không thể phát hiện chữ ký của giám đốc Vũ Đình Tuấn trong hồ sơ là giả (các BL từ số 5773 đến 5872).

Tại cơ quan điều tra các cán bộ, Lãnh đạo Liên Việt là những người tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, giải ngân 03 hồ sơ vay vốn nói trên khai nhận:

Tháng 05/2017, Lãnh đạo Công ty Hà Ninh đặt vấn đề vay bổ sung vốn lưu động với Liên Việt. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Liên Việt đã thẩm định thấy hồ sơ đảm bảo đã trình hội sở phê duyệt. Tháng 6/2017, Công ty Hà Ninh được

Liên Việt cấp hạn mức tín dụng dư nợ cho phép là 5.400.000.000 đồng. Sau đó Giang đã 04 lần mang hồ sơ đề nghị vay vốn đến Liên Việt gặp chị Hoàng Thị Thảo là chuyên viên khách hàng Phòng khách hàng đặt vấn đề cho Công ty Hà Ninh vay tiền để trả lương cho công nhân, chị Thảo đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định và thấy hồ sơ đủ điều kiện nên đã lập tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các cán bộ, Lãnh đạo sau khi nhận hồ sơ và tờ trình đã kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định thấy hồ sơ đủ điều kiện đã duyệt cho vay và giải ngân. Việc kiểm tra chữ ký bằng mắt thường và không thể phát hiện chữ ký của giám đốc Vũ Đình Tuân trong 03 bộ hồ sơ là giả (Các BL từ số 5733 đến 5772).

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Bá Hòa ở Tân An, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định khai:

Anh là kế toán của Minh Phụng, ngày 1/8/2017 theo sự chỉ đạo của ông Phụng, anh đã chuyển 1.000.000.000 đồng tiền Minh Phụng vay ngân hàng cho Giang thông qua Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Lộc. Ngoài ra ngày 14/8/2017, Giang điện cho ông Phụng hỏi vay 1.200.000.000 đồng, ông Phụng gọi điện cho anh Hòa để xử lý, anh Hòa đã chuyển 1.200.000.000 đồng là tiền của cá nhân anh Hòa vào tài khoản của Giang, Giang đã trả 500 triệu đồng và 10 triệu đồng tiền lãi vay, anh Hòa xác định Giang đã chiếm đoạt của anh Hòa 700 triệu đồng, đề nghị cơ quan pháp luật làm rõ thu hồi số tài sản cho anh Hòa. (BL số 5716, 5717).

Tại Kết luận giám định số 787/GĐKTTHS ngày 20/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Đình Tuân trên các tài liệu trong hồ sơ cấp hạn mức tín dụng năm 2016 và hồ sơ cấp giới hạn tín dụng năm 2017 là thật, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuân trên các Biên bản kiểm tra sử dụng vốn vay và nguồn trả nợ tại 17 hồ sơ nói trên đều là thật, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuân tại các giấy nhận nợ, giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, giấy ủy quyền và một số tài liệu còn lại trong 17 hồ sơ là giả (BL từ số 307 đến 314).

Tại Kết luận giám định số 726/GĐKTTHS ngày 08/09/2017 (BL số 325), Kết luận giám định số 735/GĐKTTHS ngày 12/09/2017 (BL số 329), Kết luận giám định số 826/GĐKTTHS ngày 14/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (BL số 217) kết luận: Chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Đình Tuân trên các Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính các ngày 05/07/2017, 29/08/2017, 19/05/2017 và Công ty cổ phần Minh Phụng đều là giả, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuân trên Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính ngày 14/08/2017 là chữ ký phôi.

Tại Kết luận giám định số 655/KLGD-NADD ngày 16/07/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Nam Định (Bút lục từ số 341 đến 346) kết luận: Vi phạm trong việc cho vay đối với 14 hồ sơ vay vốn tại Viettinbank là: Các cán bộ Phòng hỗ trợ tín dụng hoặc cán bộ Phòng quan hệ khách hàng chưa đóng dấu "Đã cho vay", chưa ghi rõ số tiền giải ngân vào bản gốc/chính các chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn theo quy định tại tiết 8.2.2 điểm 8.2 bước 8 mục 7.2 quy trình cấp tín dụng khách hàng doanh nghiệp ban hành theo Quyết định 234; vi phạm trong việc cho vay vốn đối với 03 hồ sơ vay vốn tại

Liên Việt là: Chuyên viên giám sát hoạt động Bùi Thị Tuyết Nhung chưa xác nhận: “Đã giải ngân số tiền... ngày...” và chưa ký tên trên chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn theo quy định tại điểm d khoản 6.6 điều 6 quy trình số 4178A. Chuyên viên khách hàng Hoàng Thị Thảo thực hiện kiểm tra sử dụng vốn vay chưa được tiếp cận (bảng lương) và chưa thu thập được các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay khi kiểm tra sau vay (bảng lương có chữ ký CBCNV, phiếu chi...) là 1, chưa thực hiện đầy đủ quy định tại phụ lục 06 kèm theo văn bản số 4178A, nội dung biên bản kiểm tra sử dụng vốn vay do bà Thảo lập xác định khách hàng sử dụng vốn vay đúng mục đích là chưa có cơ sở.

### **1.2. Hành vi tham ô tài sản:**

Ngày 26/02/2016, để có tiền chi tiêu cá nhân và trả nợ, khi Công ty Hà Ninh có nguồn tiền chuyển về, Vũ Đình Tuấn yêu cầu Phòng tài chính - kế toán làm thủ tục trả tiền các món nợ của công ty, Giang lập kế hoạch tài chính tháng 2 trong đó có nội dung trả tiền nhưng không nêu rõ việc trả cho đơn vị nào trình Vũ Đình Tuấn duyệt. Sau khi kế hoạch tài chính được Vũ Đình Tuấn ký, Giang viết Lệnh chi có nội dung Công ty Hà Ninh trả số tiền 1.900.000.000 đồng, phần số tài khoản đơn vị thụ hưởng Giang ghi số tài khoản 101010006991578 của Giang (sau này ngân hàng đổi thành số 105000533033) nhưng để trống phần tên đơn vị thụ hưởng kẹp vào với các tài liệu không liên quan khác của Công ty Hà Ninh thành 01 tập rồi trình Vũ Đình Tuấn ký. Do mỗi món vay của công ty được Ngân hàng cấp cho 01 số tài khoản, khi trình Giang kẹp nhiều tài liệu khác cần Giám đốc ký vào đó, Vũ Đình Tuấn không kiểm tra đã ký vào Lệnh chi ngày 26/02/2016. Sau đó Giang mang về điền tên người nhận là Ngô Trường Giang rồi xuống văn thư đóng dấu mang đến Viettinbank thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh vào tài khoản cá nhân của Giang. Sau đó, Giang làm thủ tục rút toàn bộ số tiền này từ tài khoản cá nhân bằng tiền mặt để sử dụng chi tiêu và trả nợ cho bản thân. Khi làm báo cáo tài chính, Giang hạch toán số tiền này bằng cách định khoản ghi Có 1121, Nợ 13881 để che giấu hành vi chiếm đoạt tiền của mình. Với phương thức thực hiện hành vi như vậy, năm 2016 và 2017, Giang đã viết 11 Lệnh chi, ủy nhiệm chi chiếm đoạt tổng số tiền 29.956.329.401 đồng. Cụ thể: Lệnh chi ngày 26/2/2016 số tiền: 1.900.000.000 đồng, lệnh chi ngày 26/5/2016 số tiền: 1.000.000.000 đồng, lệnh chi ngày 24/6/2016 số tiền: 700.000.000 đồng; lệnh chi ngày 29/7/2016 số tiền: 2.597.000.000 đồng, lệnh chi ngày 05/8/2016 số tiền: 1.000.000.000 đồng, lệnh chi ngày 02/11/2016 số tiền: 5.907.061.401 đồng, lệnh chi ngày 25/1/2017 số tiền: 2.600.000.000 đồng, lệnh chi ngày 13/2/2017 số tiền: 3.150.000.000 đồng, ủy nhiệm chi ngày 12/5/2017 số tiền: 8.200.000.000 đồng, ủy nhiệm chi ngày 20/7/2017 số tiền: 2.200.000.000 đồng. Ngoài ra Giang tự viết, tự ký giả chữ ký Vũ Đình Tuấn vào ủy nhiệm chi ngày 31/8/2017 chuyển số tiền: 702.268.000 đồng từ tài khoản tiền gửi của Công ty đến tài khoản của cá nhân Giang (các bút lục từ số 873 đến 907A). Tổng cộng: 29.956.329.401 đồng đã được chuyển từ tài khoản Công ty Hà Ninh vào tài khoản cá nhân Giang. Hiện tại tài khoản cá nhân của Giang tại Viettinbank gồm tài khoản 105000533033 có số dư là 2.638.651 đồng và tài khoản 100002963956 có số dư là 65.837 đồng (BL từ số 794 đến số 809).

Ngày 20/02/2017, khi món vay do Giang làm hồ sơ giả danh Công ty Hà Ninh ngày 18/08/2016 đến hạn thanh toán. Vì Giang không có tiền nên Giang đã báo Tạ Thị Thu Hằng là kế toán tiền gửi của Công ty thanh toán trả nợ món vay này từ tài khoản tiền gửi của Công ty. Giang đưa cho Hằng tờ giấy màu vàng ghi số tài khoản đơn vị thụ hưởng, số tiền 1.800.000.000 đồng cần thanh toán của món vay và nói Hằng viết Lệnh chi để trả nợ vay của Công ty. Hằng hỏi Giang việc trả nợ như thế nào, Giang trả lời Công ty có tiền thì trả dần tiền Công ty đã vay Ngân hàng. Hằng không hỏi gì thêm và căn cứ vào số tài khoản, số tiền trên tờ giấy do Giang đưa viết lệnh chi ngày 20/02/2017 có nội dung: Tài khoản trả tiền là 102010000363185, tài khoản nhận tiền là 217110007077331, trả tiền vay (Bút lục số 887). Sau khi điền đầy đủ các thông tin trên Lệnh chi, Hằng mang lệnh chi trình Giang ký và trình Vũ Đình Tuấn ký rồi mang đến Vietinbank thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty vào tài khoản món vay giả danh Công ty ngày 18/08/2016. Sau khi nhận được Liên 2, Hằng mang về hạch toán ghi Nợ 34111, Có 1121. Sau đó Giang sửa hạch toán ghi Nợ 13881, có 1121 để che giấu hành vi chiếm đoạt của mình khi báo cáo tài chính quý 1/2017 (Bút lục số 6048). Với phương thức như vậy, ngày 06/03/2017, Giang đã bảo Hằng viết ủy nhiệm chi chuyển số tiền 2.000.000.000 đồng từ tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh vào tài khoản số 802000572540 để thanh toán cho món vay giả danh Công ty ngày 05/09/2016 (BL số 882).

Ngày 07/09/2017, Giang đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty Hà Ninh như đã nêu trên. Giang khai nhận: Đối với các Lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang viết thì Giang trực tiếp đến giao dịch tại ngân hàng và chờ lấy Liên 2 mang về. Sau đó đến cuối tháng, Giang báo Hằng cứ nhập vào phần mềm kế toán số tiền, ngày chuyển khoản để khớp với sao kê ngân hàng gửi về còn việc định khoản Giang sẽ cân đối sửa sau, chứng từ Giang quản lý. Để không bị phát hiện việc không trả tiền vay theo kế hoạch tài chính đã duyệt, khi đến hạn trả nợ các khoản vay thật của Công ty Hà Ninh, Giang dùng tiền của cá nhân hoặc vay cá nhân bên ngoài để thanh toán các khoản vay này. Sau đó làm hồ sơ vay vốn giả danh Công ty Hà Ninh vay tiền ngân hàng đưa cho người đã cho Giang vay hoặc tại thời điểm đó Giang xây dựng kế hoạch trả cho khoản vay sau được giám đốc duyệt, Giang đem trả cho khoản tiền vay trước của Công ty. Sau đó, khi làm báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm 2016, Giang hạch toán số tiền đã chiếm đoạt bằng cách ghi Nợ vào các tài khoản 13881, 6278, 34111. Tất cả số tiền lấy được Giang đã rút hết khỏi tài khoản để sử dụng chi tiêu cá nhân và trả nợ. Khi các món vay thật của Công ty Hà Ninh đến hạn trả lãi hoặc gốc, Giang trực tiếp trả hoặc đưa tiền, số tài khoản nhờ chị Đỗ Thị Tâm là thủ quỹ của Công ty hoặc nhờ Hằng nộp hộ tổng cộng: 9.062.994.144 đồng. Ngoài ra ngày 6/9/2017 Giang còn đưa cho Hằng 174.209.000 đồng để Hằng nộp vào tài khoản bảo lãnh dự thầu cho Công ty Hà Ninh tại Liên Việt. Tổng số tiền 24.519.126.257 đồng còn lại Giang đã chiếm đoạt. Sau khi bị khởi tố, Giang đã tác động gia đình nộp cho Công ty số tiền 181.104.000 đồng, Giang tự nguyện dùng toàn bộ số tiền 25.779.000 đồng là tiền lương tháng tháng 7, 8, 9/2017 của Giang do Công ty đang quản lý để khắc phục hậu quả (BL số 6142, 6120, 6121, từ số 5669 đến 5679).

Tại Kết luận giám định số 861/GĐKTHS ngày 15/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký đứng tên Ngô Trường Giang tại các lệnh chi, ủy nhiệm chi trên đều là thật, chữ ký đứng tên Vũ Đình Tuấn trên ủy nhiệm chi ngày 31/8/2017 là giả còn lại trên các Lệnh chi, ủy nhiệm chi khác là thật. Chữ viết trên lệnh chi ngày 20/02/2017 và ủy nhiệm chi ngày 06/03/2017 là chữ viết của Tạ Thị Thu Hằng (BL số 331 đến 333).

Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Giang thông qua báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm sau khi đã sửa các bút toán treo không số tiền chiếm đoạt vào các tài khoản 13881, 6278, 34111 nên số liệu báo cáo tài chính khớp đúng, giữa các tài khoản hạch toán không có chênh lệch. Ban kiểm soát và thành viên Hội đồng quản trị nghe báo cáo tài chính và không phát hiện việc Giang chiếm đoạt. Năm 2016, khi Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán IFC thực hiện kiểm toán trên cơ sở báo cáo tài chính do Giang cung cấp không phát hiện được việc Giang treo không số tiền chiếm đoạt (BL số 4310 đến 4385).

## **2. Hành vi của Vũ Đình Tuấn:**

Viettinbank cung cấp: Trong năm 2016-2017, Viettinbank chi nhánh Nam Định đã thực hiện 13 lệnh chi, ủy nhiệm chi chuyển: 33.756.329.401 đồng từ tài khoản Công ty Hà Ninh đến số tài khoản của cá nhân Ngô Trường Giang (số tài khoản 105000533033 và 101010006991578) và tài khoản hồ sơ của 2 món vay ngày 18/08/2016 (TK217110007077331), ngày 05/09/2016 (TK802000572540). Hiện số tài khoản cá nhân của Giang tại Viettinbank gồm tài khoản 105000533033 có số dư 2.638.651 đồng và tài khoản 100002963956 có số dư 65.837 đồng (BL số 797 đến 809). Hai món vay ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016 đã tắt toán.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đình Tuấn khai nhận: Tuấn được bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty Hà Ninh từ tháng 01/2016, quản lý điều hành mọi hoạt động của Công ty trong đó có điều hành công việc hoạt động kinh doanh, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Ninh ký các Hợp đồng, ký duyệt các chứng từ kế toán, ký báo cáo tài chính quý, năm. Tuấn không nhớ năm 2016 công ty có bao nhiêu món vay tại ngân hàng, chỉ nhớ năm 2017 Công ty có 04 món vay (Viettinbank: 03 món vay, Liên Việt: 01 món vay); không nắm được số tiền của từng món vay, thời gian vay, số tài khoản món vay. Khi Giang trình ký các lệnh chi, ủy nhiệm chi thì chỉ có các lệnh chi, ủy nhiệm chi, không có tài liệu kế toán đi kèm và tại các lệnh chi, ủy nhiệm chi lúc đó ở phần người trả tiền được ghi đầy đủ tên: Công ty, số tài khoản tiền gửi của Công ty Hà Ninh tại Viettinbank, số tiền phải trả, nội dung trả tiền, số tài khoản thụ hưởng còn phần tên người nhận tiền không ghi tên người nhận tiền hoặc tên đơn vị được nhận tiền. Tuấn có nói Giang ghi vào cho đầy đủ, Giang nói Tuấn cứ ký rồi sẽ điền sau. Tuấn tin tưởng Giang nên đã ký các lệnh chi, ủy nhiệm chi này vì đã có kế hoạch duyệt trả nợ trước đó. Đối với lệnh chi ngày 26/02/2016 và 06/03/2016, khi Hằng trình Tuấn ký thì trên lệnh chi, ủy nhiệm được ghi đầy đủ nội dung, các lệnh chi, ủy nhiệm chi đều có chữ ký của Giang. Do Hằng là kế toán tiền gửi, chịu trách nhiệm giao dịch ngân hàng nên Tuấn tin tưởng Hằng đã kiểm tra khoản nợ tại ngân hàng nên Tuấn đã ký. Khi Tuấn ký lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang, Hằng trình ký, Tuấn không kiểm tra đối chiếu lại số tài khoản người thụ hưởng

được ghi trên lệnh chi, ủy nhiệm chi với số tài khoản món vay của Công ty Hà Ninh, số tài khoản đơn vị bán vật tư cho Công ty. Tuân thừa nhận ký vào các lệnh chi, ủy nhiệm chi do Giang, Hằng trình ký là không đúng quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính kế toán, thực hiện chưa đúng trách nhiệm trong quản lý kinh tế của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đề Giang chiếm đoạt của Công ty số tiền 24.519.126.257 đồng (các BL từ số 5680 đến 5691).

### 3. Hành vi của Tạ Thị Thu Hằng:

Viettinbank cung cấp: Ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016, Giang đến Viettinbank đề nghị cho Công ty Hà Ninh vay tiền để trả lương công nhân. Sau khi tiếp nhận hồ sơ thấy đảm bảo, các cán bộ, lãnh đạo ngân hàng đã thực hiện cấp tín dụng và cho vay theo quy định. Ngày 26/2/2017, ngày 06/03/2017 đã chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Công ty đến tài khoản tiền vay của Công ty để thanh toán cho Hợp đồng vay tên Công ty Hà Ninh với Viettinbank ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016. Viettinbank không biết Giang giả chữ ký Giám đốc Công ty Hà Ninh trong 02 Hợp đồng vay này, hồ sơ vay đảm bảo, có đóng dấu Công ty, Lệnh chi và ủy nhiệm chi đầy đủ nội dung, ghi đúng số tài khoản trả và tài khoản thụ hưởng, có dấu, chữ ký đúng quy định nên Viettinbank đã thực hiện giao dịch. Hiện 02 món vay ngày 18/08/2016 và ngày 05/09/2016 đã tắt toán (BL số 131 đến 135).

Tại Giấy nhận nợ ngày 18/08/2016 có nội dung: Khoản nợ giải ngân: 1.800.000.000 đồng; mục đích sử dụng khoản nợ: Trả tiền lương cán bộ công nhân viên; ngày giải ngân khoản nợ: 18/08/2016, đại diện bên vay: Giám đốc Vũ Đình Tuân có đóng dấu Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (BL số 574).

Tại Giấy nhận nợ ngày 05/09/2016 có nội dung: Khoản nợ giải ngân 2.165.000.000 đồng; mục đích sử dụng khoản nợ: Trả tiền lương cán bộ công nhân viên; ngày giải ngân khoản nợ: 06/09/2016, đại diện bên vay: Giám đốc Vũ Đình Tuân có đóng dấu Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (BL số 597).

Tại sổ cái tài khoản 111 và sổ quỹ tiền mặt từ 01/12/2016 đến 30/08/2017 thể hiện: Không nhập quỹ Công ty số tiền 1.800.000.0000 đồng vay ngân hàng ngày 18/08/2016 và số tiền 2.165.000.000 đồng vay Ngân hàng ngày 05/09/2016 (BL số 3610 đến 3672).

Tạ Thị Thu Hằng được tuyển dụng vào làm tại Công ty theo Hợp đồng lao động không xác định thời hạn (BL số 3893, 3894). Tại bảng phân công nhiệm vụ của phòng tài chính kế toán ngày 23/10/2015 và ngày 31/03/2015, số hợp nghị quyết ngày 13/10/2016 có nội dung: Tạ Thị Thu Hằng có nhiệm vụ giao dịch ngân hàng; chịu trách nhiệm kế toán, hạch toán, vào máy phần thu, chi tiền mặt; kế toán, hạch toán, vào máy và theo dõi tiền gửi ngân hàng, quản lý hồ sơ, chứng từ liên quan đến nhiệm vụ được phân công, chịu trách nhiệm về số liệu và lập báo cáo liên quan đến công việc được phân công (BL từ số 3875 đến 3878, 6167).

Tại cơ quan điều tra, Tạ Thị Thu Hằng khai:

Hằng là kế toán viên có nhiệm vụ theo bảng phân công công việc của Phòng Tài chính kế toán. Khi thực hiện nhiệm vụ kế toán hạch toán tiền mặt thì viết phiếu thu, phiếu chi trên cơ sở chứng từ thanh toán đã được cấp có thẩm



quyền duyệt và trình Kế toán trưởng, Giám đốc ký rồi giao cho thủ quỹ thực hiện thanh toán. Khi thực hiện nhiệm vụ kế toán hạch toán tiền gửi thì viết Lệnh chi, ủy nhiệm chi để thực hiện việc thanh toán chuyển khoản đến đơn vị thụ hưởng trên cơ sở chứng từ cần thanh toán và trình Kế toán trưởng, Giám đốc ký rồi đến Ngân hàng thực hiện giao dịch. Ngày 20/2/2017, Giang sang phòng làm việc của Hằng đưa cho Hằng tờ giấy màu vàng ghi số tài khoản, số tiền 1.800.000.000 đồng và nói Hằng viết lệnh chi trả tiền vay Ngân hàng của Công ty, Hằng hỏi Giang lệnh chi này trả tiền vay thế nào thì Giang nói Công ty có tiền thì trả dần tiền Công ty Hà Ninh vay ngân hàng rồi về phòng Giang. Hằng không hỏi gì thêm và lấy biểu mẫu lệnh chi ra viết ở phần người trả tiền ghi: Công ty, số tài khoản: 102010000363185; ở phần người thụ hưởng ghi tên Công ty, số tài khoản và số tiền như nội dung trên giấy nhớ màu vàng Giang đã đưa, nội dung ghi trả tiền vay rồi Hằng đem lệnh chi đã viết đầy đủ các nội dung sang phòng Giang để trình Giang ký, Giang không nói gì và ký rồi đưa lại cho Hằng, Hằng đem đến phòng làm việc của Vũ Đình Tuấn - Giám đốc trình ký. Tuấn không nói gì và ký vào rồi đưa lại cho Hằng. Sau đó Hằng đem xuống văn thư đóng dấu Công ty, dấu chức danh Vũ Đình Tuấn và đem đến Viettinbank thực hiện chuyển tiền. Việc thực hiện viết ủy nhiệm chi ngày 6/3/2017 giống như với việc viết Lệnh chi ngày 20/2/2017 (BL từ số 5659 đến 5679, 5692 đến 5711, 6069 đến 6089).

Về việc hạch toán, ban đầu Hằng khai: Sau khi nhận Liên 2 Lệnh chi ngày 20/2/2017, do ngân hàng trả, Hằng mang về tự hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Hằng nhận thấy việc thực hiện nhiệm vụ của bản thân là chưa đúng theo quy định của pháp luật về chế độ tài chính kế toán (BL số 5659 đến 5679, 5692 đến 5711). Sau đó Hằng lại khai: Khi nhận liên 2 Lệnh chi, ủy nhiệm chi, Hằng mang về hỏi Giang chứng từ gốc để Hằng kiểm tra hạch toán ghi sổ, Giang đã đưa cho Hằng xem qua Giấy nhận nợ ngày 18/08/2016 rồi lấy lại luôn, Hằng thấy trên Giấy nhận nợ có nội dung: Ngày giải ngân 18/08/2016, mục đích vay để trả lương công nhân, số tiền và số tài khoản khớp đúng với lệnh chi đã viết nên hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Sau khi nhận Liên 2 ủy nhiệm chi ngày 06/03/2017, Hằng cũng được Giang đưa cho Hằng xem qua Giấy nhận nợ ngày 05/09/2016 rồi lấy lại ngay, Hằng thấy trên đó có nội dung số tài khoản không đúng nên Hằng đã hỏi Giang sao số tài khoản không đúng thì Giang nói Ngân hàng thay đổi tài khoản, Hằng thấy nội dung ngày giải ngân 05/09/2016, mục đích vay để trả lương công nhân, số tiền khớp đúng với ủy nhiệm chi đã viết nên hạch toán định khoản ghi Nợ 34111, có 1121. Hằng không thể phát hiện các Giấy nhận nợ là Giang giả chữ ký giám đốc và trước đó có nhiều lần Công ty vay tiền Ngân hàng về nhập quỹ Công ty để chi lương và đến thời điểm đó còn nợ nên tin rằng đó là khoản vay của Công ty Hà Ninh. Việc thực hiện nhiệm vụ của Hằng là đúng quy định pháp luật về tài chính kế toán (Bút lục số 6069 đến 6089). Tuy nhiên Giang khai vì Giấy nhận nợ là khoản vay do Giang giả chữ ký Giám đốc nên Giang không đưa ra cho Hằng xem và Hằng cũng không yêu cầu Giang đưa cho Hằng xem.

Như vậy lời khai của Hằng không thống nhất với nhau và không thống nhất với Giang về việc Hằng có xem Giấy nhận nợ khi hạch toán hay không, Hằng cho rằng bản thân đã thực hiện đúng pháp luật. Tuy nhiên Hằng cũng thừa

nhận: Tại thời điểm viết Lệnh chi ngày 20/02/2017, ủy nhiệm chi ngày 06/3/2017, Hằng chỉ viết trên cơ sở tờ giấy nhớ màu vàng ghi số tiền, số tài khoản do Giang cung cấp. Khi hạch toán Hằng yêu cầu Giang cung cấp chứng từ gốc để hạch toán thì Giang cho xem qua Giấy nhận nợ, Hằng thấy có nội dung vay để trả lương công nhân, ngày giải ngân nhưng Hằng không kiểm tra đối chiếu với sổ kế toán tiền mặt, để kiểm tra xem có khoản vay này nhập quỹ tiền mặt để trả lương công nhân hay không mặc dù không nhớ từ tháng 1/8/2016 đến thời điểm viết lệnh chi, ủy nhiệm chi có bao nhiêu lần Hằng viết phiếu thu nhập quỹ tiền vay ngân hàng để chi trả lương công nhân mà tin tưởng khoản vay đó là của Công ty vay thật nên định khoản ghi Nợ 34111, Có 1121 (BL từ số 6069 đến 6089).

Đối với việc kế toán, hạch toán, quản lý các lệnh chi, ủy nhiệm chi chuyển tiền vào tài khoản của Giang, Hằng khai: Mỗi cuối tháng Hằng lấy sao kê về đối chiếu thấy số liệu không khớp, Hằng hỏi Giang thì Giang bảo việc thanh toán do Giang thực hiện và Giang đang giữ chứng từ. Hằng không ghi bút toán vào phần mềm kế toán mà Hằng chỉ dựa vào các bút toán có sẵn tại phần mềm kế toán (không biết do ai đã vào trước đó) chép vào sổ tiền gửi ngân hàng các lệnh chi, ủy nhiệm chi này. Hằng làm công tác kế toán từ năm 2012 đến nay, Hằng không nắm được các quy định về tài chính kế toán, làm việc theo nếp, cách thức làm từ trước tại phòng kế toán, theo sự chỉ đạo của Giang. Hằng còn nhiều lần được Giang nhờ nộp hộ tiền, Giang đưa tiền, thông tin người thụ hưởng, để Hằng đem nộp tại Viettinbank rồi đem chứng từ về cho Giang, Hằng không biết mục đích việc Giang nhờ Hằng nộp hộ tiền, Giang cũng không nói cho Hằng biết. Tại phần mềm kế toán thể hiện: Người nhập các Lệnh chi, ủy nhiệm chi (trừ Lệnh chi ngày 26/02/2016) tên Hằng, người sửa là máy chủ (do Giang quản lý) (BL từ số 6036 đến 6051). Tại Bảng tổng hợp công nợ từ 01/01/2016 đến 30/06/2016 tài khoản 138 (phải thu khác) có chữ ký của Hằng ở phần người lập biểu: Có nội dung định khoản nợ 138 phát sinh trong kỳ số tiền 1.900.000.000 đồng là kinh phí phục vụ nhận ray cũ của Ban quản lý dự án KV 2 (BL số 2240).

Căn cứ vào hành vi của các bị cáo, căn cứ vào tổng số tiền bị cáo Ngô Trường Giang chiếm đoạt của các bị hại được bản án sơ thẩm xác định số tiền là 51.369.126.257 đồng gồm: 18.400.000.000 đồng chiếm đoạt của Viettinbank; 2.350.000.000 đồng chiếm đoạt của Liên Việt; 5.100.000.000 đồng chiếm đoạt của ông Tính; 1.000.000.000 đồng chiếm đoạt của Công ty Minh Phụng và 24.519.126.257 đồng chiếm đoạt của Công ty Hà Ninh; đồng thời, trên cơ sở các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn xác định bị cáo giả mạo chữ ký của người đại diện hợp pháp cho Công ty Hà Ninh trong các giấy tờ tài liệu, nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của Ngân hàng Viettinbank, Ngân hàng Liên Việt, Công ty Minh Phụng cũng như của ông Tính. Ngoài ra, bằng các thủ đoạn gian dối khác, bị cáo Giang còn thực hiện hành vi tham ô hơn 24 tỷ đồng của Công ty Hà Ninh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Trường Giang về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015; xét xử các bị cáo Vũ Đình Tuấn và Tạ Thị Thu Hằng về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại

khoản 2 Điều 285 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo chấp nhận bản án sơ thẩm và không kháng cáo.

\* Xét kháng cáo của các bị hại trong vụ án:

- Xét nội dung kháng cáo yêu cầu xác định Công ty Hà Ninh phải có trách nhiệm thanh toán trả các khoản nợ cho ngân hàng và ông Tính: Trong các năm 2016, 2017, Công ty Hà Ninh được Ngân hàng Liên Việt cũng như Viettinbank cấp các gói hạn mức tín dụng với số tiền cụ thể, được các bên ký kết, do người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Ninh ký là thật. Ngô Trường Giang lợi dụng sự việc này đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bị hại là các ngân hàng nêu trên nên đã giả mạo chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Ninh tại các giấy nhận nợ, giấy đề nghị lĩnh tiền mặt, giấy ủy quyền và một số tài liệu còn lại trong 17 hồ sơ đề nghị cấp hạn mức tín dụng (BL 307 đến 314). Đồng thời, do có sự sai sót trong quy trình công tác của một số cán bộ thuộc các ngân hàng nêu trên nên hậu quả xảy ra là Giang đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt được một số tiền lớn của các ngân hàng để sử dụng chi tiêu cá nhân. Hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do Giang thực hiện hoàn thành khi bị cáo chiếm đoạt được tài sản. Cụ thể, trong vụ án này hành vi phạm tội của Giang hoàn thành khi bị cáo rút được các khoản tiền tại ngân hàng hoặc khi các ngân hàng chuyển tiền vào các tài khoản do bị cáo Giang chỉ định, các khoản tiền này được bị cáo sử dụng cho mục đích chi tiêu cá nhân. Trong quá trình kiểm tra việc sử dụng vốn vay, do tin tưởng bị cáo nên các cán bộ của ngân hàng không trực tiếp gặp, xác minh đối với người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Ninh khi đó là Vũ Đình Tuấn mà chỉ tin tưởng vào lời nói của bị cáo, dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian dài, chiếm đoạt được số tiền lớn sau đó mới bị phát hiện. Các tài liệu do Vũ Đình Tuấn ký thật chẳng qua là các giấy tờ do Giang lừa Tuấn ký nhằm che đậy cho hành vi phạm tội của bị cáo Giang sau khi Giang đã chiếm đoạt được tiền của các ngân hàng. Tương tự như hành vi lừa đảo các ngân hàng thì Giang cũng thực hiện hành vi lừa ông Nguyễn Đức Tính và Công ty cổ phần Minh Phụng bằng việc giả chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Đình Tuấn trên các Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính các ngày 05/07/2017, 29/08/2017, 19/05/2017 và Công ty cổ phần Minh Phụng, chữ ký đứng tên giám đốc Vũ Đình Tuấn trên Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty Hà Ninh với ông Nguyễn Đức Tính ngày 14/08/2017 là phôi chữ ký của Vũ Đình Tuấn (BL 217, 325, 329).

Tóm lại, Ngô Trường Giang bằng hành vi giả mạo chữ ký của Vũ Đình Tuấn đã thực hiện hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của các bị hại trong vụ án, toàn bộ số tiền chiếm đoạt được Giang chi tiêu cho mục đích cá nhân, đến nay không có khả năng thanh toán. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Giang không có sự bàn bạc, trao đổi với Tuấn cũng như bất cứ người nào khác, bản thân Tuấn khi còn là Giám đốc Công ty Hà Ninh cũng chỉ biết sự việc khi cơ quan chức năng tiến hành điều tra vụ án. Thời điểm bị cáo thực hiện việc làm giả các tài liệu chiếm đoạt tiền của ngân hàng cũng như của các bị hại khác thì các khoản tiền này đang do ngân hàng hoặc các bị hại trực tiếp quản lý, Công ty Hà Ninh chưa bao giờ được nhận hoặc được sở hữu đối với các khoản tiền này; mặt khác, Công ty Hà Ninh không được hưởng lợi ích vật chất gì từ các khoản

tiền do bị cáo chiếm đoạt và việc bị cáo lấy danh nghĩa công ty để làm thủ tục vay tiền được xác định là một trong những thủ đoạn thực hiện hành vi lừa đảo nên việc buộc Công ty Hà Ninh phải chịu trách nhiệm đối với các khoản tiền do bị cáo chiếm đoạt là không phù hợp với pháp luật. Do đó, kháng cáo yêu cầu Công ty Hà Ninh phải có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ cho các bị hại là không có căn cứ pháp luật.

- Về nội dung kháng cáo buộc bị cáo Giang phải thanh toán trả Công ty Hà Ninh 3,8 tỷ đồng và không buộc Ngân hàng Viettinbank phải trả Công ty Hà Ninh số tiền 3,8 tỷ đồng: Đây là khoản tiền được xác định và các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã chứng minh do bị cáo Giang chiếm đoạt của Công ty Hà Ninh để chuyển cho Ngân hàng Viettinbank được chứng minh cụ thể trên hệ thống dữ liệu ngân hàng, được chứng minh thể hiện việc chuyển khoản giữa tài khoản của Công ty Hà Ninh với tài khoản của Ngân hàng Viettinbank. Số tiền này được xác định là do Giang phạm tội mà có nên việc tuyên Ngân hàng Viettinbank phải chuyển trả lại khoản tiền này cho Công ty Hà Ninh và bị cáo Giang phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Viettinbank là đúng pháp luật và vẫn đảm bảo được quyền, lợi ích hợp pháp cho Ngân hàng Viettinbank. Vì vậy, đối với kháng cáo về nội dung này của bị hại cũng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với yêu cầu của ông Tính về việc đề nghị xem xét bị cáo có biểu hiện tẩu tán tài sản thì Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị cơ quan điều tra tỉnh Nam Định xem xét việc bị cáo Giang có dấu hiệu ly hôn nhằm mục đích tẩu tán tài sản, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho các bị hại.

- Do các nội dung kháng cáo nêu trên đều không được chấp nhận và trong quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cũng thực hiện đầy đủ, đúng các bước tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên nội dung kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm là chưa có căn cứ pháp luật vững chắc nên nội dung kháng cáo này không được chấp nhận.

Tổng hợp những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy do kháng cáo của những người bị hại là chưa có căn cứ nên không được chấp nhận. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; những người bị hại phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại là ông Nguyễn Đức Tính, Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh Nam Định và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Nam Định.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

2. Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm; các bị hại là ông Nguyễn Đức Tính, Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh Nam Định và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Nam Định mỗi bị hại phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được đối trừ số tiền đã nộp theo các Biên lai thu lần lượt số AA/2017/0000644; số AA/2017/0000643; số AA/2017/0000642 đều cùng ngày 14/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định (xác nhận các bị hại đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo, bị hại (qua trại và theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Vũ Hồng Sơn



Quan hệ cổ đống

Công bố bản án phúc thẩm

